

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2020/HSST
Ngày 28 - 4 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Minh.

Thẩm phán: Ông Cầm Văn Thanh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Khiển;

Ông Sa Văn Khuyên;

Bà Nguyễn Thị Khánh Loan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Anh Cường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:
Bà Hà Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La, Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Bùi Văn A, sinh năm: 1992 tại LS, Hòa Bình. Nơi cư trú: Bản CC, xã AA, huyện LS, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Đảng phái đoàn thể: không; Con ông: Bùi Văn B và bà: Bùi Thị C; bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự: không; Tiền án: Ngày 30/7/2018, bị Tòa án nhân dân huyện xã VH, tỉnh Sơn la xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/11/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư Đỗ Văn Thuận - Văn phòng luật sư Đỗ Thuận, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 20 phút ngày 03/11/2019, Tổ công tác Công an huyện SC phối hợp với các lực lượng chức năng làm nhiệm vụ tại khu vực bản NL, xã MV, huyện SC, tỉnh Sơn La, phát hiện bắt quả tang Bùi Văn A (trú tại LS, Hòa Bình) đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Bùi Văn A. Vật chứng thu giữ gồm: 01 hộp giấy cát tông bên trong chứa 15 túi nilon màu hồng và màu xanh, bên trong chứa các viên nén màu hồng (Bùi Văn A khai nhận là ma túy tổng hợp, A mua về bán kiếm lời).

Hồi 15 giờ ngày 05/11/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện SC thành lập Hội đồng mở niêm phong cân tịnh, xác định khối lượng, lấy mẫu trung cầu giám định: 15 túi nilon bên trong chứa 2.520 viên nén màu hồng có khối lượng 260,28 gam. Trích trong mỗi túi 10 viên màu hồng, tổng khối lượng 15,57 gam, ký hiệu từ T1 đến T15 làm mẫu trung cầu giám định.

Tại kết luận giám định số 1640/KLMT ngày 11/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu từ T1 đến T15 là chất ma túy; loại chất Methamphetamine; tổng khối lượng của các mẫu gửi giám định là 15,57 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 260,28 gam; loại Methamphetamine”*.

Quá trình điều tra, Bùi Văn A khai nhận:

Khoảng 17 giờ ngày 02/11/2019, Bùi Văn A mang theo 25.000.000 đồng đi xe khách từ bến xe Mỹ Đình, Hà Nội đến huyện SC, tỉnh Sơn La với mục đích mua ma túy về bán kiếm lời. Khoảng 11 giờ ngày 03/11/2019, A đến bến xe khách huyện SC. Khi ra đến cổng, A gặp một người đàn ông (không quen biết) chạy xe ô tô đang đứng chờ khách. A thuê người đàn ông chở đến chợ trung tâm huyện SC. Trên đường đi, A hỏi chỗ bán và đề nghị người lái xe dẫn A đi mua thuốc phiện, người lái xe nói chỉ biết chỗ bán Hồng phiến và Heroine. A đưa cho người lái xe 25.000.000 đồng và bảo chở A đi mua hồng phiến. Người lái xe chở A đi đến một đoạn đường vắng (A không biết địa chỉ cụ thể) thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông (không quen biết) đứng ở bên đường. Người lái xe dừng xe, bảo A xuống xe đứng đợi còn người lái xe đến gặp người đàn ông dân tộc Mông, sau đó hai người đi xuống bụi cây ven đường cách chỗ A đứng khoảng 50m. Khoảng 05 phút sau, người lái xe quay lại đưa cho A 01 hộp giấy cát tông được bọc bằng băng dính màu trắng và nói bên trong có hồng phiến đã đủ số tiền 25.000.000đ. A nhận hộp cát tông, cầm trên tay và không mở ra kiểm tra. Người lái xe điều khiển xe chở A quay về bến xe huyện SC để A đón xe về nhà, đi được khoảng 500m thì bị Tổ Công tác Công an huyện SC phát hiện, A bị bắt quả tang cùng vật chứng, còn người lái xe thì điều khiển xe chạy thoát.

Do có hành vi nêu trên, tại cáo trạng số 29/CT-VKS-P1 ngày 03/03/2020

của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Bùi Văn A về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Bùi Văn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Bùi Văn A 20 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau khi trích rút lấy mẫu giám định.

- Quan điểm của Luật sư Đỗ Văn Thuận bào chữa cho bị cáo: Về tội danh, điều luật áp dụng và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát, luật sư không có ý kiến gì, bị cáo tuổi đời còn trẻ, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ phần nào mức hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo nhất trí với quan điểm bào chữa của Luật sư và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên trong quá trình điều tra; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Bị cáo là người đã có một tiền án về tội ma túy, nhận thức rõ mọi hành vi liên quan đến chất ma túy đều bị Nhà nước nghiêm cấm; nhưng do háms lợi nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi mua nhằm mục đích để bán kiếm lợi với tổng khối lượng 260,28 gam Methamphetamine. Ngày 03/11/2019, trên đường vận chuyển về để bán thì bị cơ quan chức năng kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng của vụ án.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 17 giờ 30 phút tại bản NL, xã MV, huyện SC, tỉnh Sơn La đối với Bùi Văn A về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy cùng vật chứng thu giữ là 01 hộp cát tông bên trong chứa 15 túi nilon màu hồng và màu xanh, bên trong chứa các viên nén màu hồng (Bùi Văn A khai nhận là ma túy tổng hợp).

- Kết luận giám định số 1640/KLMT ngày 11/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đối với các mẫu gửi giám định được trích từ số vật chứng thu giữ của Bùi Văn A, kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu từ T1 đến T15 là chất ma túy; loại chất Methamphetamine; tổng khối lượng của các mẫu gửi giám định là 15,57 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 260,28 gam; loại Methamphetamine”*.

- Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác đã thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án thể hiện việc bị cáo mua ma túy với mục đích đem về bán kiếm lời.

Với các căn cứ chứng minh trên, có đủ cơ sở kết luận hành vi của Bùi Văn A đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về khung hình phạt áp dụng: Bị cáo Bùi Văn A thực hiện hành vi mua bán trái phép 260,28 gam Methamphetamine, đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt *“Heroin, Cocaine, Methamphetamine ... có khối lượng 100 gam trở lên”* quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự, khung hình phạt có mức hình phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có một tiền án liên quan đến tội phạm về ma túy, chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mang tính nguy hiểm cao, gây nguy hại lớn cho xã hội, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tai, tệ nạn và các tội phạm khác. Bị cáo nhận

thức rõ mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của mình gây ra, trước đó bị cáo cũng đã được giáo dục, cải tạo, nắm rõ quan điểm của Đảng, Nhà nước trong việc phòng chống tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo mới đảm bảo tính giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa chung và phù hợp với quan điểm của Viện kiểm sát đã đề nghị.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, xét thấy bị cáo không có tài sản cá nhân nào có giá trị, vì vậy cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

[7] Đối với đối tượng là người lái xe ô tô và người đàn ông dân tộc Mông: Bị cáo khai nhận nguồn gốc số ma túy là của người đàn ông dân tộc Mông, bị cáo được người lái xe ô tô dẫn đến mua, tuy nhiên bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của hai đối tượng trên, ngoài lời khai của bị cáo, không còn căn cứ nào khác chứng minh. Do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, điều tra mở rộng vụ án.

[8] Về xử lý vật chứng vụ án: Đối với 244,71gam Methamphetamine còn lại sau khi đã trích rút lấy mẫu gửi giám định thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy cùng với gói niêm phong ban đầu, các túi nilon, hộp cát tông dùng để đựng ma túy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn A phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

1. Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn A 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 03/11/2019).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì do Công an huyện SC phát hành, còn nguyên niêm phong, một mặt phong bì có ghi dòng chữ: “Vật chứng vụ lưu kho vụ Bùi Văn A; Sinh năm 1992; trú tại: Xóm Chẹ, xã AA, huyện LS, tỉnh Hòa Bình, hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 03/11/2019.

Bên trong có 01 phong bì thư niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 hộp giấy cát tông bọc bằng băng dính trong suốt đã bóc mở; 13 túi nilon màu xanh, cùng 2 túi nilon màu hồng, 15 túi nilon màu trắng ký hiệu từ VT1 đến VT15 chứa tổng cộng 2430 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 244,71 gam nghi là ma túy tổng hợp. Mặt sau phong bì tại mép giáp lại được dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có ghi dòng chữ Công an huyện SC, cơ quan cảnh sát điều tra, giấy niêm phong, ngày 05 tháng 11 năm 2019, có 06 dấu tròn đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện SC, cùng chữ ký dòng ghi rõ họ tên của các thành phần tham gia niêm phong của Mai Văn Quyết, Hà Duy Khánh, Bùi Văn A, Vĩ Ngọc Sơn, Vũ Trung Hậu.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Bùi Văn A phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Văn A được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/4/2020).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Phòng PC04-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; Luật sư;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Tuấn Minh